TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32**/2019/HSST.
Ngày: 10/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Mỹ Lệ.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lương Hồng Quân**

2. Bà **Nguyễn Thúy Phượng**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phan Thị Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh .

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1984 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: x/y, đường N. T. Ph, khu phố z, phường X. A, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Th, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị H, sinh năm: 1964; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 29/3/2019.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:*

Bàng Ng, sinh năm 1982 *(có mặt)*

HKTT: tổ a, khu phố b, phường c, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Chổ ở hiện nay: số a, đường b, phường c, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. ***Bùi Thị Kim C***, sinh năm 1975 *(có mặt)*

2. ***Võ Công H***, sinh năm 2006 *(có mặt)*

Đại diện theo pháp luật của cháu H; chị ***Bùi Thị Kim C***, sinh năm 1975 (mẹ ruột)

Cùng địa chỉ: số x, tổ y, ấp z, xã X. T, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

3. ***Đặng Văn H***, sinh năm 1982 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp x, xã y, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

4. ***Hoàng Thị H***, sinh năm 1962 *(có mặt)*

HKTT: tổ a, khu phố b, phường c, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Chổ ở hiện nay: số a, đường b, phường c, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

5. ***Bàng D***, sinh năm 1959 *(có mặt)*

Địa chỉ: tổ a, khu phố b, phường c, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

6. ***Lê Đình T,*** sinh năm 2002 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp a, xã b, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Ch và Bùi Thị Kim C, ngụ tại ấp a, xã b chung sống với nhau như vợ chồng 07 năm. Khi C chuyển về x sống thì chia tay với Ch và có quan hệ tình cảm với Bàng Ng sinh năm 1982 ngụ tổ a, khu phố b, phường c.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, sau khi uống rượu, Ch đến phòng trọ C chơi thì gặp H, do quen biết từ trước nên Ch rủ H và C cùng uống rượu tại phòng trọ của C. Khi uống rượu thì Ch và C mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, Ch vào bếp lấy 01 con dao thái lan cán vàng mũi nhọn dài khoảng 20cm đuổi đánh C, C bỏ chạy thì Ch dùng dao đâm vào bánh xe máy của C dựng trước cửa phòng trọ sau đó ngồi uống rượu tiếp với H.

C ra ngoài gọi điện cho Bàng Ng kể sự việc, Ng xuống gặp và nói chuyện với C ngay đầu đường vào phòng trọ. Sau đó Ng đi vào đứng trước cửa phòng trọ thách thức Ch ra ngoài đánh nhau. H can ngăn và đưa Ng ra ngoài đầu đường cách phòng trọ khoảng 30m, Ch cũng đi theo sau. Tại đây, Ch và Ng tiếp tục thách thức đánh nhau, H đứng giữa ôm can Ng, Ch đứng sau lưng H dùng tay phải chồm qua người H đánh 01 cái vào vùng đỉnh đầu bên trái của Ng làm Ng té xuống đường, H cũng té theo. Lúc này, C từ phòng trọ đi ra thấy vậy nên lao vào xô Ch té xuống đường, Ng đến đạp vào người Ch vài cái rồi bỏ chạy ra ngã ba gần đường sắt đi vào tiệm bánh mì Hoàng Loan gặp Lê Đình T là nhân viên của tiệm xin đứng nhờ, Ch đuổi theo Ng một đoạn rồi quay lại. Sau đó công an xã Bảo Vinh đến giải quyết vụ việc.

Giấy chứng nhận thương tích số 79/YC-BV ngày 16/7/2018, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai xác định tình trạng lúc vào viện của Bàng Ng như sau:

- Bệnh nhân lơ mơ, khó tiếp xúc, glassgow 12 điểm, yếu nửa người (P), đồng tử hai bên 2mm, pxas (+).

- Vết thương hở vùng đỉnh # 01cm, nông, đã ngưng chảy máu.

- Kết quả MSCT sọ não chụp ngày (14/6/2018): Ổ dập xuất huyết vùng trán – đỉnh (T). Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán – đỉnh (T). xuất huyết dưới nhện vùng bán cầu đại não (T). Tụ khí nội sọ. Hệ thống mạch máu não trong giới hạn bình thường. Nứt lún sọ đỉnh (T).

- Kết quả MSCT sọ não (chụp ngày 22/6/2018): xuất huyết não đỉnh (T), theo dõi u di căn não xuất huyết. Hủy xương sọ trán (T) - đỉnh (T). Tổn thương xương sọ vùng đỉnh (T) khả năng có hủy xương.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tật số 0579/GĐPY/2018 ngày 08/8/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bàng Nguyên:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nứt lún sọ vùng đỉnh trái kích thước 01x1,5cm, điện não đồ có hội chứng suy nhược (áp dụng chương 2, điều I, mục 4.4), tỷ lệ: 21%.

- Tổn thương xuất huyết não vùng đỉnh trái kích thước 3,1x6,1 cm (áp dụng chương 2, điều III, mục 3), tỷ lệ: 45%

- Tổn thương chảy máu màng mềm (xuất huyết dưới nhện) đã điều trị kết quả tốt (áp dụng chương 2, điều III, mục 8), tỷ lệ:16%

- Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng vùng trán – đỉnh trái đã điều trị kết quả tốt (áp dụng chương 2, điều III, mục 6), tỷ lệ: 21%.

- Vết thương vùng đỉnh trái để lại sẹo kích thước 1,5x0,3 cm (áp dụng chương 9, điều I, mục 1), tỷ lệ 01%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 71%.

3. Các kết luận khác: vật gây thương tích: vật tày.

Tại kết luận giám định vật gây thương tích số 0769/GĐPY/2018 ngày 23/10/2018 Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận cơ chế hình thành vết thương của Bàng Ng như sau: Vết thương hở vùng đỉnh trái kích thước 01cm, nứt lún sọ đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng trán – đỉnh trái, xuất huyết dưới nhện vùng bán cầu đại não trái, dập xuất huyết não vùng trán – đỉnh trái. Tổn thương này do vật tày tác động lực mạnh trực tiếp vùng đỉnh trái gây ra.

Về dân sự: bị hại yêu cầu Ch bồi thường tổng số tiền 87.882.172 đồng, Ch chỉ đồng ý bồi thường 50.000.000 đồng và hiện mới bồi thường được 2.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-LK, ngày 21/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Thành Ch về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù. Về dân sự, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho anh Ng số tiền 87.882.162 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Ch khai nhận vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/6/2018 bị cáo đã dùng tay đánh một cái vào vùng đỉnh đầu bên trái của anh Ng, hậu quả anh Ng bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 71%.

Căn cứ vào kết luận giám định cơ chế hình thành vết thương, lời khai của người làm chứng, kết quả thực nghiệm hiện trường, căn cứ dấu vết được ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích thì thấy có đủ cơ sở xác định Ch là người đánh gây thương tích cho anh Bàng Ng. Tại bản kết luận giám định pháp y xác định vật gây thương tích là vật tày, ngoài các vật chứng đã được thu giữ và mang đi giám định thì Cơ quan điều tra không thu giữ được thêm vật chứng nào khác, Ch không thừa nhận và quá trình điều tra cũng không xác định Ch dùng hung khí gì đánh anh Ng nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, xét xử Ch theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn tại địa phương, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo Ch không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thừa nhận việc gây thương tích cho anh Ng, việc bị cáo dùng hung khí gì đánh bị hại là nghĩa vụ chứng minh của cơ quan tiến hành tố tụng nên bị cáo vẫn được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; hiện bị cáo chỉ bồi thường được 2.000.000 đồng là quá ít so với yêu cầu của bị hại nên không được hưởng tình tiết tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về dân sự: anh Ng yêu cầu Ch bồi thường tổng cộng 87.882.172 đồng, Ch chỉ đồng ý bồi thường 50.000.000 đồng. Xét các hóa đơn chứng từ anh Ng cung cấp trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thì thấy: yêu cầu về tiền xe hiện không có hóa đơn chứng từ, các loại thuốc mua không theo đúng toa thuốc của bác sĩ, không có chứng cứ chứng minh về tiền công lao động của anh Ng và người nuôi bệnh. Tuy nhiên xét mức độ tổn thương cơ thể của anh Ng là 71%, các khoản chi phí điều trị anh Ng yêu cầu là phù hợp nên chấp nhận các khoản sau: tiền viện phí, các khoản chi phí có hóa đơn **21.158.172** đồng; tiền thuốc **1.274.000** đồng; tiền xe **2.400.000** đồng; tiền ăn trong 23 ngày nằm viện cho 02 người **3.450.000** đồng; tiền công lao động bị mất của anh Nguyên trong thời gian nằm bệnh và nghỉ hồi phục sức khỏe (03 tháng) **21.600.000** đồng; tiền

công lao động của người nuôi bệnh (03 tháng) **12.000.000** đồng; tiền châm cứu **7.000.000** đồng. Tổng cộng **68.882.172** đồng.

Đối với việc yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng chi phí tiếp tục chữa trị tổn thương thì thấy hiện anh Ng chưa cung cấp được chứng cứ để chứng minh chi phí phát sinh cho việc tiếp tục điều trị thương tật, do đó dành quyền khởi kiện cho anh Ng bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về vật chứng: 01 cán dao thái lan màu vàng đã bị gãy phần lưỡi dao, còn lại 01 phần nhỏ dính vào cán dao, kích thước chiều rộng 1,9cm dài 1,1cm và 0,5cm tuy không phải là công cụ phương tiện phạm tội nhưng hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo Ch phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 3.444.108 đồng án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành Ch** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Ch 05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 29 tháng 3 năm 2019.

- Áp dụng Điều 357, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Ch bồi thường cho anh Bàng Ng số tiền **68.882.172** đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (sau khi án có hiệu lực pháp luật), hàng tháng người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Dành quyền khởi kiện cho anh Bàng Ng về việc bồi thường chi phí phát sinh khi điều trị thương tật.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao thái lan màu vàng đã bị gãy phần lưỡi dao, còn lại 01 phần nhỏ dính vào cán dao, kích thước chiều rộng 1,9cm dài 1,1cm và 0,5cm (biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2019 tại Chi cục thi hành án thị xã Long Khánh).

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thành Ch phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **3.444.108** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Mỹ Lệ

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Đồng Nai.*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai.*
- *Công an TX. Long Khánh.*
- *VKSND TX. Long Khánh.*
- *Thi hành án TX. Long Khánh.*
- *Bị cáo.*
- *Hồ sơ thi hành án.*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu án văn .*
- *Hồ sơ vụ án*